



TẾT NĂM MỚI SONGKRAN - MỘT DI SẢN VĂN HÓA CỦA ĐẤT NƯỚC THÁI LAN

DUY ANH

Tết truyền thống của một số nước và dân tộc của Đông Nam Á, như Campuchia, Lào, Mianma, Thái Lan, người Thái ở phía Nam Trung Quốc và người Khơ Me Nam Bộ ở Việt Nam, là một trong những lễ hội mang tính khu vực (Đông Nam Á lục địa) phổ biến nhất, có một lịch sử lâu đời nhất và cũng mang tính dân tộc nhất. Tuy là một lễ hội truyền thống, đã xuất hiện và phổ biến từ lâu, thế nhưng, cho đến nay, tết năm mới của các dân tộc và các nước Đông Nam Á vẫn được gìn giữ và trân trọng như một truyền thống tốt đẹp. Và, trong khu vực Đông Nam Á, nơi mà tết năm mới vừa có một lịch sử lâu đời, vừa có sự thích ứng và hòa nhập cao với những biến đổi của đời sống xã hội, là đất nước Thái Lan. Do vậy, để có sự đánh giá về sự hòa nhập của những lễ hội truyền thống của Việt Nam nói riêng và của một số nước trong khu vực nói chung vào những biến đổi của xã hội, đặc biệt là của xã hội hiện đại, chúng tôi muốn lấy trường hợp tết năm mới Songkran của Thái Lan để giới thiệu đến quý vị độc giả.

Xét theo sự biến đổi của thời tiết và khí hậu, thì tết năm mới của người Thái cũng như của người Lào, người Khơ Me, người Mianma là lễ hội chuyển mùa từ mùa khô sang mùa mưa, thời điểm khởi đầu cho một năm (theo Nông lịch). Do vậy, cái chất lễ hội nông nghiệp của tết năm mới của Thái Lan cũng như của các nước trong khu vực là rõ ràng. Thế nhưng, như các nhà nghiên cứu đã khẳng định, tết năm

mới của bốn nước Đông Nam Á lục địa và của người Thái ở phía Nam Trung Quốc và của người Khơ Me ở Nam Bộ Việt Nam lại có nguồn gốc Ấn Độ¹.

Theo nghiên cứu của Juan Kruawitchayacharn, tết Songkran của Thái Lan xuất hiện từ thời người Môn (thời kỳ trước khi người Thái lập quốc ở Thái Lan) và bắt nguồn từ Ấn Độ. Như học giả Juan Kruawitchayacharn đã chỉ ra, có thể thấy, nguồn gốc của Songkran và sự ra đời của các trình nữ Songkran đã được mô tả trong một bài thuyết giảng của đạo Phật có tên là “bài thuyết giảng về Maha Songkran” mà các nhà sư người Môn, người Thái, người Lào, người Mianma... đều biết. Và, huyền thoại về Songkran và các lễ thức liên quan đã đến đất Thái Lan qua ảnh hưởng của người Miến vào thời kỳ trị vì của vua Anurudha (thế kỷ XI). Từ thời điểm đó, lễ hội năm mới bắt đầu được tổ chức ở nhà nước Lan Na (miền Bắc Thái Lan) và dần dần lan đến các vùng khác của Thái Lan². Như vậy, Songkran đã được người Thái ở Thái Lan tiếp nhận, ít nhất, là từ đầu thế kỷ XI.

Các nhà nghiên cứu cho rằng, cái nghĩa thích hợp nhất của từ Songkran là “tiến triển”, còn từ gốc Sanskrit của từ này có nghĩa là “tạo ra”. Ngoài ra, Sangkrati trong tiếng Sanskrit hay Sankhara trong tiếng Pali có nghĩa là sự dịch chuyển của mặt trời từ phía này sang phía kia của Hoàng đạo. Như vậy, không như các lễ hội truyền thống khác tính theo lịch mặt trăng, lễ hội



Songkran được tính dựa trên cơ sở vận hành của mặt trời. Các nhà nghiên cứu đã dựa vào nhiều tài liệu để khẳng định, những ngày hội năm mới của Thái Lan thường rơi vào tháng 4 Dương lịch.

Theo truyền thống đã được thừa nhận và ghi chép ở tỉnh Chiang Mai, nơi có thủ phủ của nhà nước Lan Na xưa, thì lễ hội năm mới kéo dài liên tục trong 6 ngày chính thức: 1. ngày thứ nhất được gọi là Wan Sangkhan Luang, ngày nàng Sangkhan (tức Songkran theo cách gọi của miền Bắc Thái Lan), ghé qua; 2. Wan Nao, ngày tổng tiễn mọi thứ ô uế của năm cũ và chuẩn bị mọi thứ cho ngày mới - ngày đầu tiên của năm mới; 3. Wan Phya Wan, ngày hoàng tử, ngày đầu của năm mới, ngày mà mọi người bày tỏ sự tôn kính và dâng đồ vật cho cha mẹ, ông bà, những người lớn tuổi và những người đã khuất; 4. Wan Pak Pi, ngày cửa miệng của năm; 5. Wan Pak Duan, ngày cửa miệng của tháng; và, 6. Wan Pak Wan, ngày cửa miệng của ngày. Cả bốn ngày đầu của năm mới là những ngày dành cho mọi người bày tỏ lòng kính trọng của mình đối với những người tôn kính, tổ tiên của dòng tộc, nữ thần đất, nữ thần lúa và tất cả hồn ma trong nhà. Hiện nay, ở Thái Lan, tết Songkran được ấn định vào ngày 13 tháng Tư và các sự việc chính của tết diễn ra trong ba ngày: Wan Sangkhan Luang (ngày 13/4), Wan Nao (ngày 14/4) và ngày Wan Phya Wan (ngày 15/4). Còn về mặt thiên văn, theo tính toán của các cơ quan Nhà nước (Thái Lan), ngày đầu của Songkran (ngày 13/4), hay còn được biết đến là ngày Wan Maha Songkran, là ngày mặt trời tiến đến một năm mới; ngày thứ hai (ngày Wan Nao) là ngày mặt trời đã chạm tới năm mới; và, ngày thứ ba (còn được gọi là ngày Wan Thalerng Sok), tức ngày mặt trời đã sang năm mới. Như vậy, từ sáu ngày vào thời trước, hiện nay, người Thái Lan chỉ đón tết Songkran trong vòng ba ngày.

Cho đến nay, người Thái Lan cũng như người Lào và người Campuchia vẫn còn truyền tụng một huyền thoại gần giống nhau về nguồn gốc tết năm mới của mình. Huyền thoại kể rằng, xưa kia có một chàng trai thông minh, học giỏi, thậm chí biết cả tiếng nói của chim, tên là

Dhammaban (người Lào gọi là Tham Maban). Tiếng tăm về sự tài giỏi của chàng trai bay đến tai thần Maha Songkran (tức thần Brahma, vua của các thần trên thiên giới). Thần đến gặp chàng trai và ra một câu đố để thử tài và cũng để cá cược luôn: nếu trong bảy ngày mà không có câu trả lời đúng thì chàng trai sẽ mất đầu. Và, ngược lại, nếu có câu trả lời đúng thì vị thần cũng sẽ chịu mất đầu. Câu đố là: “niềm hãnh diện của con người ta nằm ở đâu vào buổi sáng, buổi chiều và buổi tối?” Gần hết bảy ngày rồi mà chàng trai vẫn chưa tìm được câu trả lời. Buồn bã, chàng trai lang thang đây đó và đi vào rừng. Và, khi mệt mỏi nằm mơ màng dưới một gốc cây to, chàng trai nghe thấy đôi vợ chồng chim đại bàng nói chuyện với nhau về cuộc cá cược của bản thân mình. Trong cuộc trò chuyện đó, cô vợ đã nói cho chồng mình câu trả lời. Thế là, đúng ngày hẹn, chàng trai đã trả lời câu đố của vị vua của các thần như sau: “buổi sáng, niềm hãnh diện của con người nằm ở mặt. Vì thế, sáng nào họ cũng rửa mặt; buổi chiều nằm ở thân thể, nên người ta thường tắm vào buổi chiều; còn buổi tối thì nằm ở chân, nên tối nào, trước khi đi ngủ, mọi người đều rửa chân”. Bị thua, thần Maha Songkran phải chịu mất đầu. Thế nhưng, cái đầu của thần rất linh thiêng và có sức mạnh khủng khiếp: chạm vào đất thì đất bị thiêu cháy, rơi xuống biển, biển sẽ cạn khô... Và, để tránh những thảm họa cho thế giới, thần gọi bảy cô con gái của mình đến và dặn dò: “các con phải đem đầu của cha cất giữ trong một cái hang của núi Krailas (tức quả núi Kailas của tết Songkran, một trong số các con đem đầu của cha ra để các thần rước quanh núi cầu may cho con người”.

Theo như phân tích của các nhà nghiên cứu và như huyền thoại đã mô tả, đầu của thần Maha Songkran chính là hình ảnh của mặt trời; còn cuộc diễu hành rước đầu thần là hình ảnh mặt trời xuất hiện ở những nơi nào đấy của thế giới. Và, thời gian mà mặt trời xuất hiện lộng lẫy nhất là vào mùa xuân ở miền Bắc Ấn Độ, nơi khởi nguồn của truyền thống Songkran. Trong khi đó, ở khu vực Đông Nam Á, tháng 4 Dương lịch lại là đỉnh điểm của mùa khô, khi mà mặt



Một số hình ảnh về tết Songkran của Thái Lan - Nguồn ảnh qua mạng

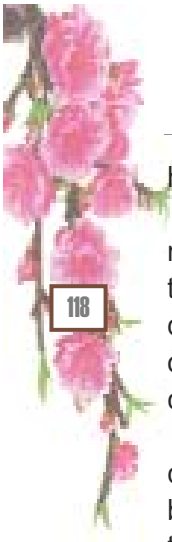
trời chiếu sáng trực diện nhất, nóng nhất và sáng nhất. Vào thời gian này, ruộng đồng và các sông suối nhỏ thường khô cạn, còn người nông dân thì nhàn rỗi, không có việc đồng áng để làm. Chính thời gian chuyển mùa này rất phù hợp đối với người Đông Nam Á tổ chức các lễ hội lớn³. Và, tết Songkran là lễ hội lớn nhất và quan trọng nhất.

Vi là tết năm mới, nên vào mấy ngày trước tết, mọi nhà, mọi người đã phải làm vệ sinh nhà cửa, làng xóm, đốt hết những đồ bỏ đi. Ai ai cũng tin rằng, mọi thứ bẩn thỉu của năm cũ sẽ không tốt đẹp gì cho người ta trong năm mới. Và, khi buổi sáng ngày đầu của năm mới đến, mọi người đến chùa dâng thức ăn cho các sư, làm lễ tắm tượng Phật và tắm cho vị sư chủ trì ngôi chùa. Lễ tắm tượng Phật là dấu hiệu mở đầu cho hội té nước kéo dài suốt cả ba ngày tết. Không phải ngẫu nhiên mà người Thái, người Lào, người Khơ Me, người Miến còn gọi tết năm mới là hội té nước. Ngoài hội té nước, trong những ngày tết, mọi người còn ra các bến sông hay vào các chùa đắp các tháp cát để làm phúc

và tích đức. Theo quan niệm của người dân, xây các tháp cát trong những ngày tết cũng có được công đức lớn như xây cất chùa tháp thật vào những ngày thường. Do vậy, đắp tháp cát cũng trở thành một hoạt động tương bù đắp và vui vẻ như một hội lớn. Như vậy, dù có nguồn gốc từ bên ngoài, nhưng, từ lâu rồi, Songkran đã trở thành tết năm mới truyền thống của người Thái Lan cũng như của một số dân tộc khác ở Đông Nam Á. Và, trong suốt nhiều thế kỷ qua, tết năm mới của người Thái Lan và của các nước Đông Nam Á vẫn giữ nguyên được những giá trị chính của mình. Theo các nhà nghiên cứu, tết năm mới của các dân tộc Đông Nam Á có những giá trị sau:

1. Những giá trị đối với gia đình: tết là dịp gặp mặt và cố kết tất cả các thành viên của gia đình. Vào những ngày tết, những người trẻ có cơ hội bày tỏ lòng tôn kính của mình đối với những người trên; còn những người bề trên thì ban phước, chúc phúc cho con cháu...

2. Những giá trị đối với cộng đồng: tết là cơ hội và điều kiện để củng cố tinh thần cố kết và



hợp tác của các thành viên trong cộng đồng.

3. Những giá trị đối với xã hội: tết là dịp để mọi người nhớ tới tầm quan trọng của môi trường sống và làm cho môi trường đó sạch và đẹp hơn thông qua việc vệ sinh, làm sạch nơi ở, chùa chiền, nơi công cộng, phóng sinh cho các con vật bị giam hãm...

4. Những giá trị đối với tôn giáo: tết là dịp cho các tín đồ tích tụ công đức và củng cố niềm tin bằng việc dâng cúng đồ vật cho các chùa, nghe thuyết giảng, tắm rửa tượng Phật...⁴.

Cũng theo tổng kết của các nhà chức trách Thái Lan, vào dịp lễ tết Songkran, trên đất nước Thái Lan thường diễn ra các hoạt động sau:

- Làm vệ sinh nhà cửa và các nơi công cộng;
- Làm công đức và bố thí;
- Phóng sinh cho chim và cá;
- Làm lễ tắm tượng Phật;
- Bày tỏ lòng tôn kính đối với những người có tuổi bằng việc tưới nước vào tay họ và xin họ ban phước;
- Té nước vào nhau;
- Các hoạt động văn nghệ như hát, múa, vui chơi ở các cộng đồng.

Và, trong thời gian gần đây, xuất hiện thêm một hoạt động nữa là thi sắc đẹp Nang Songkran (thi chọn người đẹp Nang Songkran)⁵.

Như vậy, sau bao nhiêu năm tồn tại, chỉ vào thời hiện đại, do nhu cầu của xã hội, một hoạt động mới là thi chọn người đẹp Songkran mới được bổ sung vào những hoạt động của Songkran. Điều lý thú là, hoạt động mới này không chỉ đáp ứng nhu cầu của xã hội hiện đại, đặc biệt là của lớp người trẻ, mà còn phù hợp với một trong những hình ảnh chủ yếu của Songkran là các nàng Songkran (các cô con gái của thần Songkran). Ngoài hoạt động mới này ra, hiện nay, một số hoạt động của Songkran, đặc biệt là hội té nước, cũng có những thay đổi cho phù hợp với cuộc sống hiện đại. Giờ đây, tại các đô thị, người ta dùng cả ô tô chở nước, dùng bơm và các loại súng phun nước để té nước vào nhau, dùng nước hoa để hòa vào nước. Rồi thì, người ta hát ca những bài hát hiện đại, nhảy những điệu múa châu Âu...

Dù mang nhiều màu sắc tôn giáo và lại có nguồn gốc từ bên ngoài, nhưng đối với xã hội

Thái Lan, tết Songkran luôn là một lễ hội lớn và có ý nghĩa quan trọng. Và, như theo đánh giá của một chuyên gia người Thái ở Trường Đại học Chulalongkorn, tiến sĩ Prakong Nimmanhenim, thì tết Songkran có những đặc trưng quan trọng và cần thiết sau:

1. Songkran đóng một vai trò cần thiết trong một xã hội nông nghiệp như Thái Lan, nơi mà mưa thuận gió hòa là điều cốt yếu đối với cuộc sống của người dân, Và, tết Songkran là dịp để mọi người thể hiện ước vọng và cầu mong cho một năm mới tốt lành.

2. Songkran phản ánh sự kết hợp hài hòa và tự nhiên của những tín ngưỡng dân gian (thờ Phi (ma), thờ cúng tổ tiên, tín ngưỡng nông nghiệp...) với đạo Phật.

3. Songkran là phản ánh đạo đức về sự gắn kết chặt chẽ của gia đình và xã hội và giữa cá nhân với gia đình và xã hội.

Vì thế, những ngày Songkran là khoảng thời gian khích lệ từng người phải sống và hành động sao cho đúng với vị thế của mình trong gia đình và ngoài xã hội. Người có tuổi phải làm sao cho xứng đáng với sự tôn kính của những người ít tuổi hơn. Rồi thì qua những ngày tết Songkran, tất cả trẻ em và những người trẻ có thể tiếp nhận và đánh giá những giá trị truyền thống của người Thái, để rồi chọn ra cách tốt nhất để gìn giữ tết Songkran như một di sản văn hóa của người Thái⁶.

DA

Chú thích

1, 3- Phya Anuman Rajadhon (1992), *Essays on Cultural Thailand*. Amarin Printing Group, Bangkok, Tr. 37.

2- *Traditional New Year Festivals in five countries: A comparative cultural study*, (Prangwatthanakun Songsak(ed), Ming Muang Naravat Co.Ltd. (1996), Chiang Mai, Tr. 43.

4- Theo: The Office of the National Culture Commission, *Songkran*, Kurusabha Printing Press, Bangkok, 1993, Tr. 5 - 6.

5- Theo: The Office of the National Culture Commission, *Songkran*, Kurusabha Printing Press, Bangkok, 1993, Tr. 7.

6- The Office of the National Culture Commission, *Songkran*, Kurusabha Printing Press, Bangkok, 1993, Tr. 45.